

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN - TỈNH KH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Hồ Quang Thành

. Ông Huỳnh Thái Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN - tỉnh KH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VN - tỉnh KH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Văn S - S năm 1994, tại ĐL; hộ khẩu thường trú: Thôn NĐ, xã VT, huyện VN, tỉnh KH; chỗ ở hiện nay: Thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh KH; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn D và bà Nguyễn Thị Bích T; có vợ là Châu Thị T, có 02 con, S năm 2011 và năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đức T - sinh năm 1989; trú tại: Tổ 6 NH, NH, thành phố NT, tỉnh KH. Vắng mặt (có Đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Châu Thị Thiết - sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Thôn NĐ, xã VT, huyện VN, tỉnh KH; chỗ ở hiện nay: Thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Thành Giang - sinh năm 1995; trú tại: Thôn CC, xã EK, huyện EA, tỉnh ĐL. Vắng mặt.

+ Anh Đặng Văn Duy - sinh năm 1988; trú tại: Thôn CC, xã EK, huyện EA, tỉnh ĐL. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Mười - sinh năm 1954; trú tại: Thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Anh Kiều Trọng D - sinh năm 1989; trú tại: Thôn PH 1, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Ông Lương Đình T - sinh năm 1984; trú tại: Thôn XT, xã VH, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 31/8/2022, Nguyễn Đức T, Kiều Trọng D và Lương Đình T cùng người có tên Đ và T (không rõ họ tên, địa chỉ) đi xe đến nhà bà Lê Thị M ở thôn QH 2, xã VT, huyện VN để gặp vợ chồng Võ Văn S - Châu Thị T là con bà M để đòi lại tiền đặt cọc mua đất của vợ chồng S. Khi đến nơi, T và T vào ngồi ở ghế đá trước nhà thì chị Châu Thị T đem giấy tờ thỏa thuận đặt cọc mua bán đất ra cho T xem và tranh luận về hợp đồng, còn S cũng ra ngồi ở ghế đá. Do nhóm của T đã vi phạm hợp đồng đặt cọc, không mua đất thì mất cọc, vợ chồng S đã cho lại một phần tiền cọc nhưng T vẫn nhiều lần đến nhà để đòi tiền. Trong lúc nói chuyện T có vung tay chỉ chỗ nên S bực tức cầm 01 vỏ chai bia “Dung Quất” đã có sẵn dưới bàn đánh từ trên xuống trúng vào cổ tay trái của T gây thương tích và làm chai vỡ. T bỏ chạy ra ngoài, S được người nhà can ngăn lại. T đi đến Trung tâm Y tế huyện VN để khâu vết thương và về nhà điều trị. Đến ngày 07/9/2022 thì tiếp tục vào Bệnh viện đa khoa tỉnh KH nhập viện và điều trị, sau 06 ngày thì xuất viện về.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 518/TgT-TTPY ngày 23/11/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh KH kết luận thương tích của Nguyễn Đức T như sau:

- Vùng cổ tay trái có 01 vết sẹo kích thước nhỏ. Tỷ lệ thương tật: 01%.

- Tổn thương nhánh thần kinh quay trái. Tỷ lệ thương tật: 13%.

Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức T là: 14%.

. Bị hại anh Nguyễn Đức T đã nhận tiền bồi thường chữa trị thương tích do Võ Văn S bồi thường và không còn yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 24 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã truy tố để xét xử Võ Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Võ Văn S đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b - s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, tuyên phạt bị cáo tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa không xem xét về trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo và bị hại; trả lại cho bị cáo số tiền 6.000.000 đồng đang được tạm giữ tại tài khoản Công an huyện VN.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, tuy vắng mặt bị hại là anh Nguyễn Đức T; vắng mặt các người làm chứng là anh Nguyễn Thành G, anh Đặng Văn D, bà Lê Thị M, anh Kiều T Duy, ông Lương Đình T. Nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này; đồng thời, bị hại cũng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại và những người làm chứng đều đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn S đã khai nhận hành vi của mình dùng vỏ chai bia gây thương tích cho anh Nguyễn Đức T như nội dung bản Cáo trạng số 17/CT-VKSVN ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 31/8/2022, tại sân nhà bà Lê Thị M ở thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh KH, Võ Văn S đã có hành vi dùng vỏ chai bia “Dung Quất” là hung khí nguy hiểm đánh vào cổ tay trái của anh Nguyễn Đức T gây thương tích, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% (mười bốn phần trăm).

[4] Theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc

một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm, hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

...”

Nên với hành vi này, bị cáo Võ Văn S đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của anh Nguyễn Đức T, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại và đến nay cũng đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo là người dân lao động không có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì luôn chấp hành tốt các quy định ở địa phương không còn có lần sai phạm nào khác. Đồng thời, bị cáo phạm tội trong trường hợp này có một phần lỗi của bị hại gây ra. Bị hại đã nhiều lần đến gặp bị cáo để đòi lại tiền đặt cọc liên quan đến việc mua bán đất giữa hai bên và bị cáo cũng đã trả lại một phần tiền cọc. Tuy nhiên anh T vẫn tiếp tục đến tìm gặp vợ chồng bị cáo, trong lúc hai bên nói chuyện thì anh T đã chỉ chỗ vào mặt bị cáo dẫn đến bị cáo nóng giận nhất thời gây ra hành vi như trên. Tại Đơn xin bãi nại đề ngày 02/6/2023 và tại Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 21/6/2023, bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta và tự cải tạo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại anh Nguyễn Đức T đã nhận đủ số tiền bồi thường chi phí điều trị thương tích của bị cáo. Tại phiên tòa tuy anh T vắng mặt nhưng căn cứ vào Đơn bãi nại, Đơn xin xét xử vắng mặt thì anh không còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác nên Tòa không xem xét.

+ Trả lại cho bị cáo Võ Văn S số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) đang tạm gửi tại tài khoản Công an huyện VN, số tài khoản 39490904239000000, giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/02/2023.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 mảnh vỡ thủy tinh dài 5,7cm, rộng nhất 02cm, hẹp nhất 0,5cm.
- 01 mảnh vỡ thủy tinh dài 9,5cm, rộng nhất 4,5cm, hẹp nhất 0,5cm.
- 01 miệng chai thủy tinh bị vỡ, kích thước dài 11cm, đường kính rộng 02cm.

Đây là các mảnh vỡ của vỏ chai bia “Dung Quất” mà Võ Văn S dùng để gây thương tích cho anh Nguyễn Đức T, là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Bị cáo Võ Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134, điểm b - s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Võ Văn S.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn S 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, về tội “Cố ý gây thương tích”; thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Văn S cho Ủy ban nhân dân xã VT, huyện VN, tỉnh KH để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Võ Văn S và anh Nguyễn Đức T.

+ Trả lại cho bị cáo Võ Văn S số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) đang tạm gửi tại tài khoản Công an huyện VN, số tài khoản 39490904239000000, giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/02/2023.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) mảnh vỡ thủy tinh dài 5,7cm, rộng nhất 02cm, hẹp nhất 0,5cm.

+ 01 (một) mảnh vỡ thủy tinh dài 9,5cm, rộng nhất 4,5cm, hẹp nhất 0,5cm.

+ 01 (một) miệng chai thủy tinh bị vỡ, kích thước dài 11cm, đường kính rộng 02cm.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện VN và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN ngày 20 tháng 6 năm 2023).

- Về án phí:

Bị cáo Võ Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Tuyết Mỹ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Tuyết Mỹ